

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,254.56 +0.74%	238.56 +0.41%	97.30 -0.25%	39,169.52 +0.13%	39,631.06 +0.12%	18,290.66 +0.30%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

"Lực cầu đỡ cuối phiên"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +9.24 điểm (+0.74%) lên mức 1254.56 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 13.11 nghìn tỷ đồng, giảm -37.1% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +7.16 điểm (+0.56%) lên mức 1285.48 điểm với 22 mã tăng, 7 mã giảm và 1 mã tham chiếu.

Thị trường hồi phục về mặt điểm số với lực tăng đến từ các nhóm tác động tích cực đến chỉ số như Ngân hàng (+0.78%), Dịch vụ tài chính (+1%), Bất động sản (+0.56%). Tuy nhiên điểm kém tích cực là thanh khoản trong phiên tiếp tục giảm thấp xuống còn hơn 13 nghìn tỷ, khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 800 tỷ trên sàn HOSE tập trung chính vào cổ phiếu FPT (-248 tỷ) và quỹ FUEVFNVD (-209 tỷ). Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật: VRE tăng trần, TNG (+5.77%), MWG (+5.45%), CSV (+3.95%), HVN (+3.92%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.74%), HNX-Index (+0.41%), UPCOM-Index (-0.24%), VN30 (+0.56%), HNX30 (+0.72%), VNMIID (+0.4%), VNSML (+0.74%), VNDIAMOND (-0.29%), VNFINLEAD (+0.38%), VNCOND (+2.87%), VNCONS (+1.2%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm CTG (+1.31 điểm), VCB (+1.23 điểm), MWG (+1.21 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm TCB (-1.19 điểm), FPT (-0.67 điểm), POW (-0.2 điểm).

Khối ngoại bán ròng -791.15 tỷ đồng trong đó phần lớn giá trị bán ròng tập trung ở FPT (-248.86 tỷ), FUEVFNVD (-209.74 tỷ), TCB (-91.55 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm VPB (+73.58 tỷ), VCI (+38.74 tỷ), HSG (+21.16 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Các thông tin tích cực từ số liệu vĩ mô 6 tháng đầu năm giúp tâm lý giao dịch nhà đầu tư dễ thờ hơn vào phiên giao dịch đầu tháng 7, khi VN-Index hồi phục hơn 9 điểm với lực kéo chủ yếu đến từ nhóm Ngân hàng. Trên biểu đồ ngày, thị trường phản ứng tích cực với mốc Fibo 50% và hồi phục lên trên đường MA100 ngày, tuy nhiên các thống kê về số lượng cổ phiếu có giá dưới đường SMA20/50 ngày càng tăng do đó tín hiệu an toàn vẫn chưa xuất hiện. VN-Index chỉ phục hồi về mặt điểm số do phản ứng với thông tin tích cực ngắn hạn.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, cặp đường trung bình trượt MA10/20 trong trạng thái hướng xuống, nhịp hồi phục ngắn sẽ xuất hiện khi cặp đường này hướng lên với đường MA10 cắt lên MA20. Sau pha giảm mạnh, thị trường giao dịch đan xen với các nhịp hồi, sự phân hóa tại đây có thể diễn ra.

Xét về xu hướng chung, trạng thái điều chỉnh vẫn tiếp tục diễn ra trên biểu đồ khung ngày, tuy nhiên các nhịp hồi phục ngắn có thể xuất hiện đan xen trong giai đoạn này khi các thông tin tích cực xuất hiện. Chỉ số có thể hồi phục lên vùng 126x điểm. Sau khi đánh mất mốc hỗ trợ 1252 điểm, VN-Index quay trở lại kiểm định hỗ trợ ở trên biểu đồ ngày tuy nhiên cây nến mua chủ động chưa bao phủ được nền bán mạnh trước đó, do vậy thị trường hoàn toàn có thể tìm đến mốc hỗ trợ sâu hơn tại 119x - 1213 điểm

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index tại vùng 1080 - 1140 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Trước những thông tin hỗ trợ về vĩ mô, VN-Index có thể có những pha hồi phục ngắn hạn lên vùng 126x điểm, đặc biệt khi mùa báo cáo tài chính quý 2/2024 sắp đến gần. Nhưng trên biểu đồ ngày, trạng thái điều chỉnh vẫn tiếp tục diễn ra, thị trường xuất hiện sự phân hóa mạnh. Việc điều chỉnh là cần thiết sau khi thị trường chung đã hồi phục với biên độ hẹp lý.

VN-Index sẽ xuất hiện các cơ hội về cổ phiếu cho các nhà đầu tư chưa có vị thế khi điều chỉnh về mức hợp lý. Nhà đầu tư chú ý tới cổ phiếu có đầy đủ tiêu chí về mặt kỹ thuật và dòng tiền mạnh để chuẩn bị cho nhịp đầu tư tiếp theo.

Hỗ trợ tiếp theo của VN-Index tại: 119x - 1213 điểm.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index tại vùng 1080 - 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (28/06/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Toàn cầu tiếp tục nối lòng tiền tệ bất chấp sự trì hoãn từ Fed
- Ngân hàng Thanh toán Quốc tế cảnh báo nợ công toàn cầu đang ở mức kỷ lục
- Kênh đào Panama đối mặt với khủng hoảng thiếu nước
- Doanh nghiệp thép Ấn Độ kêu gọi áp thuế hàng giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Kinh tế xã hội Việt Nam 6 tháng đầu năm 2024: GDP tăng trưởng vượt nhiều dự báo
- PMI tháng 6/2024: Số lượng đơn đặt hàng tăng mạnh nhất kể từ tháng 3/2011
- VSC dự chi gần 2,179 tỷ thầu tóm doanh nghiệp cảng, thoái vốn khỏi khách sạn Hyatt Hải Phòng
- Xếp dỡ Hải An muốn thoái vốn một công ty con sau 6 tháng thu mua

Lịch sự kiện đáng chú ý

01/07/2024: Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)

05/07/2024: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	01/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,254.56	0.74%	-2.14%	-1.77%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13,088.61	-37.18%	-38.95%	-45.35%
HNX	238.56	0.41%	-2.37%	-1.94%
HNX GTGD (Tỷ VND)	984.25	-30.61%	-33.02%	-57.87%
Upcom	97.30	-0.25%	-3.26%	3.02%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,006.49	-28.31%	-57.26%	-57.89%
P/E VNindex (x)	14.11	0.93%	-1.95%	-1.33%
P/B VNindex (x)	1.74	0.58%	-2.25%	-2.25%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE										
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên				
1	VRE 6.85%	TCB -3.00%	VRE 9.25%	TCB -7.55%	POW 28.76%	BID -12.20%				
2	MWG 5.45%	POW -2.35%	MWG 4.45%	FPT -5.51%	BVH 10.08%	VIC -10.98%				
3	CTG 3.23%	FPT -1.46%	BVH 2.77%	SSI -4.51%	MWG 9.63%	VJC -10.49%				
4	VPB 1.88%	VJC -0.79%	VCB 0.12%	STB -4.40%	FPT 9.49%	SSI -7.88%				
5	MSN 1.74%	PLX -0.24%		TPB -4.14%	PLX 8.80%	NVL -6.99%				

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LGC 5.04%	SVC -6.96%	SVC 11.07%	VTP -12.45%	HVN 57.18%	HAG -18.12%
2	HVN 3.92%	PPC -4.01%	STG 6.38%	SSB -12.21%	SVC 25.88%	HPX -16.20%
3	AVR 3.24%	SJS -3.02%	LGC 5.04%	TCH -9.52%	LPB 23.37%	KDC -14.75%
4	PVT 3.15%	TMP -2.82%	PSH 4.46%	PGV -9.23%	ACG 16.47%	VND -14.55%
5	PC1 2.96%	PGV -2.68%	SBT 3.45%	SZC -9.09%	HNA 15.93%	BAF -12.25%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TV2 6.56%	TNC -6.90%	VNG 12.17%	ICT -23.88%	SGR 37.56%	TNC -29.93%
2	SPM 6.48%	VNG -6.90%	CLW 11.94%	ELC -15.15%	EVG 33.90%	QCG -23.67%
3	VDS 6.07%	PMG -6.77%	SSC 8.81%	VIP -13.49%	SMC 33.82%	QRH -16.55%
4	VDP 5.27%	ICT -6.75%	HAX 6.11%	CMG -11.76%	TTA 29.23%	CIG -15.44%
5	ITC 4.80%	MIG -5.16%	TCO 5.60%	PAC -11.46%	CLW 27.38%	DHM -14.20%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	01/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
--	------------	----------------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	18,290.66	0.30%	0.70%	-2.33%
Dow Jones	39,169.52	0.13%	0.05%	-2.08%
FTSE 100	8,166.76	0.03%	-0.86%	-3.06%
Nikkei 225	39,631.06	0.12%	2.68%	1.76%
S&P 500	5,475.09	0.27%	0.19%	3.24%

Tỷ giá

USD/VND	25,445.00	-0.04%	-0.02%	-0.03%
USD/JPY	160.84	0.08%	1.20%	2.84%
GBP/USD	1.26	0.00%	-0.79%	-0.79%
EUR/USD	1.07	0.00%	0.00%	-1.83%

Năng lượng

Dầu thô Brent	USD/Bbl	86.64	1.93%	1.64%	4.54%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.48	-4.62%	-12.68%	-7.12%
Than	USD/T	132.10	-0.83%	-0.30%	-7.49%

Kim loại và vật liệu xây dựng

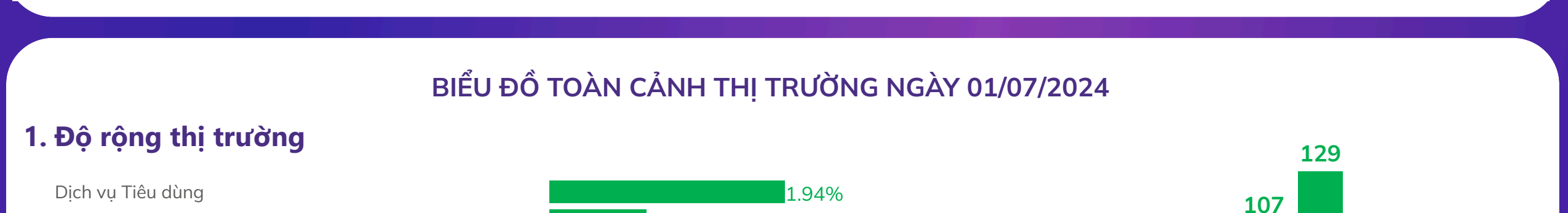
Thép	CNY/T	3,350.00	1.48%	-2.30%	-5.77%
Đồng	USD/Lbs	4.39	0.92%	-3.73%	-13.58%
Bạc	USD/t.oz	29.13	0.41%	-5.30%	-8.34%
Vàng	USD/toz	2,332.26	0.25%	0.44%	-3.69%
Quặng sắt	USD/T	106.51	0.00%	-0.60%	-8.85%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	664.98	-1.34%	-2.92%	-14.75%
Gỗ	USD/1000 board feet	444.11	-1.43%	-1.87%	-15.81%

Nông nghiệp

Cao su	USD Cents / Kg	168.20	1.63%	-0.83%	-0.18%
Lợn hơi	USD/Lbs	89.28	-0.33%	-3.01%	-7.48%
Đường	USD/Lbs	20.18	-0.59%	3.91%	10.39%
Lúa mì	USD/Bu	568.22	-0.92%	-1.31%	-18.53%
Cà phê	USD/Lbs	225.25	-0.98%	-4.97%	4.45%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 01/07/2024

1. Độ rộng thị trường



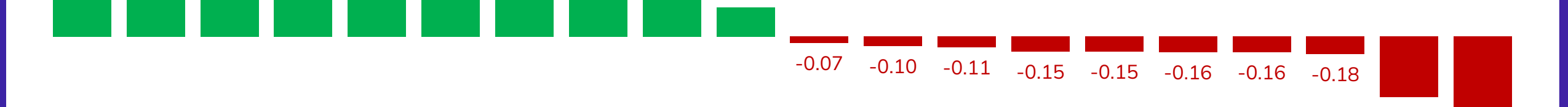
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPB	38,845	827,130
VCI	25,255	114,500
MCH	21,132	875,860
HSG	20,467	331,148
CMG		

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFNVD		
FUEKIVFS	17,852	1,498,900
MSN	16,506	217,164
DGC	12,795	106,000
HPG	10,775	381,862

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DVC	-6,000	-537,01
VHM	-3,000	-1,960,00
TCB	-2,000	-2,000,00
FUEVFNVD	-2,000	-2,000,00
FPT	-2,000	-1,920,00

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GAS	-7,800	-102,34
GMD	-12,000	-151,30
MCH	-20,000	-300,00
MWG	-20,000	-200,00
PVS	-8,100	-200,00

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng thông tin không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các trang tin cậy thông qua hệ thống mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng
BEST STOCK TRADING APP
ABS INVEST
 ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
 TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023
 Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)